

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI
Về quy định mức thù lao đại lý bán xăng dầu

- Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại;
- Nhằm tiết giảm tối đa chi phí kinh doanh, giảm việc chi Ngân sách bù lỗ đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu nội địa trong điều kiện giá xăng dầu thế giới tăng cao;
- Sau khi thống nhất với Bộ Tài chính;
- Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ chính sách Thị trường trong nước;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay quy định tạm thời mức thù lao tối đa đại lý các mặt hàng xăng dầu: (xăng, diesel, dầu hoả) đối với từng khu vực theo phụ lục đính kèm, áp dụng trong thời kỳ giá xăng dầu thế giới tăng cao Nhà nước phải thực hiện cơ chế bù lỗ đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu thị trường nội địa, như sau:

- Khu vực 1: 170 đồng/lít ở nhiệt độ thực tế,
- Khu vực 2: 160 đồng/lít ở nhiệt độ thực tế.
- Mức thù lao tối đa đối với Tổng đại lý không quá 15 đ/lít ở nhiệt độ thực tế.
- Mức thù lao tối đa trên, không áp dụng đối với lượng xăng dầu bán cho các hộ tiêu dùng trực tiếp.

Điều 2: Thù lao đại lý quy định tại Điều 1 là mức thù lao tối đa tại cửa hàng/trạm/điểm bán xăng dầu đại lý đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và lợi nhuận định mức; không bao gồm chi phí vận chuyển từ kho của bên giao đại

lý đợ cửa hàng/trạm/điểm bán xăng dầu của đại lý; gắn liền với mức công nợ (nếu có) tối đa không quá 7 ngày (đại lý chậm thanh toán tiền hàng không tính lãi); không gắn liền với chính sách đầu tư hỗ trợ bán hàng của bên giao đại lý cho đại lý;

Điều 3: Nghiêm cấm các doanh nghiệp kinh doanh nhập khẩu xăng dầu đầu mối dùng bất cứ hình thức nào để tăng thù lao đại lý cao hơn mức thù lao quy định tại Điều 1, như thanh toán cho đại lý tiền cước vận chuyển cao hơn đơn giá cước Nhà nước quy định (đối với trường hợp đại lý tự vận chuyển); hoặc cao hơn đơn giá cước thị trường trên cùng tuyến đường cùng một loại hình vận tải; khuyến mãi; giảm giá bán; chi thù lao bổ sung ...

- Các doanh nghiệp kinh doanh nhập khẩu xăng dầu đầu mối/Tổng đại lý khi phát hành hoá đơn Giá trị gia tăng giao xăng dầu cho các đại lý, trên hoá đơn phải ghi đầy đủ các nội dung theo quy định hiện hành; trong đó bắt buộc phải ghi rõ: tên phương tiện vận chuyển, người đại diện nhận hàng và điểm giao, nhận hàng tại cửa hàng đại lý/kho của Tổng đại lý/kho của bên giao đại lý.

Điều 4 : Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2004.

Điều 5: Các đồng chí Vụ trưởng Vụ Chính sách Thị trường trong nước, Cục quản lý thị trường, Sở Thương mại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, doanh nghiệp kinh doanh nhập khẩu xăng dầu đầu mối và đại lý bán xăng dầu chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5 ,
- Văn phòng Chính phủ,
- Các Bộ: Tài chính, ,
- Kế hoạch & ĐT, ,
- Các Vụ: XNK, KH và Đầu tư
- Cục QLT.
- Lưu VT, CSITTN.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI
Thứ trưởng



Phan Thế Ruệ

PHU LUC

**DANH SÁCH CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
PHÂN THEO KHU VỰC 1 VÀ 2**

(kèm theo Quyết định số 0676 /2004/QĐ-BTM ngày 31 tháng 5 năm
2004 của Bộ trưởng Bộ Thương mại)



Số TT	KHU VỰC 1	Số TT	KHU VỰC 2
1	Hà Nội	34	Bắc Giang
2	Bắc Ninh	35	Lạng Sơn
3	Hải Phòng	36	Bắc Cạn
4	Quảng Ninh	37	Phú Thọ
5	Hải Dương	38	Ninh Bình
6	Hưng Yên	39	Thanh Hoá
7	Thái Nguyên	40	Nghệ An
8	Nam Định	41	Hà Tĩnh
9	Hà Nam	42	Hoà Bình
10	Đà Nẵng	43	Sơn La
11	TP Hồ Chí Minh	44	Điện Biên
12	Bà Rịa Vũng Tàu	45	Lai Châu
13	Bình Thuận	46	Yên Bái
14	Bình Dương	47	Cao Bằng
15	Bình Phước	48	Tuyên Quang
16	Long An	49	Lào Cai
17	Tây Ninh	50	Hà Giang
18	Đồng Tháp	51	Quảng nam
19	Bến Tre	52	Quảng Ngãi
20	Tiền Giang	53	Bình Định
21	Vĩnh Long	54	Gia Lai
22	Trà Vinh	55	Kon Tum
23	Kiên Giang	56	Đak Lăk
24	Cà Mau	57	Đak Nông
25	Cần Thơ	58	Khánh Hoà
26	Hậu Giang	59	Ninh Thuận
27	Sóc Trăng	60	Phú Yên
28	Bạc Liêu	61	Thừa Thiên Huế
29	An Giang	62	Quảng Bình
30	Đồng Nai	63	Quảng Trị
31	Vinh Phúc	64	Lâm Đồng
32	Hà Tây		
33	Thái Bình		